

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Sinh hoạt học thuật (Seminar)

- **Mã số học phần:** NNP619

- **Số tín chỉ học phần:** 02 tín chỉ

- **Số tiết học phần:** 60 tiết thực hành và 120 tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần: Khoa Nông nghiệp

3. Điều kiện tiên quyết:

- **Điều kiện tiên quyết:** không

- **Điều kiện song hành:** không

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	Hiểu, vận dụng và phát triển các kỹ thuật tiên tiến, hiện đại thuộc công nghệ thực phẩm và công nghệ sau thu hoạch. Củng cố kiến thức về phương pháp nghiên cứu và trình bày một báo cáo khoa học.	6.1.3c
4.2	Vận dụng kiến thức chuyên môn để tổng hợp tài liệu có liên quan đến bố trí thí nghiệm, tiến hành, xử lý và trình bày kết quả.	6.2.1.b
4.3	Phát triển kỹ năng làm việc độc lập, tự đề ra phương thức, tiến trình làm việc và chịu trách nhiệm cho kết quả công việc.	6.2.2.a
4.4	Chủ động phát hiện và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn. Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong công việc.	6.3.a; 6.3.b

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Hiểu và ứng dụng các kỹ thuật tiên tiến, hiện đại thuộc công nghệ thực phẩm và công nghệ sau thu hoạch.	4.1	6.1.3c
CO2	Vận dụng và phát triển các công nghệ tiên tiến để giải quyết vấn đề thực tiễn tại các doanh nghiệp/cơ sở sản xuất.	4.1	6.1.3c
CO3	Củng cố kiến thức về phương pháp nghiên cứu khoa học cũng như phương thức trình bày một báo cáo khoa học.	4.1	6.1.3c
	Kỹ năng		
CO4	Vận dụng và phát triển kỹ năng tổng hợp tài liệu có liên	4.2	6.2.1.b

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	quan đến bố trí thí nghiệm, tiến hành, xử lý và trình bày kết quả		
CO5	Phát triển kỹ năng làm việc độc lập, tự đề ra phương thức, tiến trình làm việc và chịu trách nhiệm cho kết quả công việc.	4.3	6.2.2.a
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO6	Chủ động phát hiện và giải quyết, đề xuất phương án điều chỉnh cho các vấn đề thực tiễn trong thực tiễn ngành Công nghệ sau thu hoạch và Công nghệ thực phẩm.	4.4	6.3.a
CO7	Phát triển năng lực tự chủ, khả năng tiếp nhận vai trò và nghĩa vụ liên quan đến công việc cũng như tinh thần tự chịu trách nhiệm trong thực hiện công việc.	4.4	6.3.b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần sinh hoạt học thuật giúp học viên tiếp cận được công nghệ tiên tiến, các kỹ thuật mới thông qua sự tiếp cận, trao đổi trực tiếp với giảng viên doanh nghiệp, từ đó rèn luyện được các kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc độc lập, tổng hợp tài liệu khoa học, phân tích số liệu, viết báo cáo, trình bày báo cáo.

Học phần đáp ứng chuẩn đầu ra 6.1, 6.2, 6.3 trong CTĐT ngành Công nghệ sau thu hoạch và Công nghệ sau thu hoạch.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

	Nội dung	Số tiết	CĐR CTĐT
Vấn đề 1	Ứng dụng công nghệ tiên tiến trong sơ chế, bảo quản nông sản sau thu hoạch	10	CO1-CO3, CO5, CO7
Vấn đề 2	Ứng dụng công nghệ tiên tiến trong sơ chế, bảo quản thủy sản sau thu hoạch	10	CO1-CO3, CO5, CO7
Vấn đề 3	Ứng dụng kỹ thuật mới, hiện đại trong phát triển công nghệ thực phẩm	10	CO1-CO3, CO5, CO7
Vấn đề 4	Ứng dụng kỹ thuật mới, hiện đại trong lĩnh vực đồ uống	10	CO1-CO3, CO5, CO7
Vấn đề 5	Các vấn đề về xử lý phụ phẩm trong giai đoạn hiện nay	10	CO1-CO3, CO5, CO7
Vấn đề 6	Báo cáo học thuật, seminar về các vấn đề nghiên cứu	10	CO1-CO7

8. Phương pháp giảng dạy

- Sử dụng giáo trình và công cụ trình chiếu power point cho các vấn đề.
- Lên lớp lý thuyết kết hợp với thảo luận và trao đổi theo chủ đề.
- Trình bày cách giải quyết vấn đề theo từng nhóm tại lớp.

9. Nhiệm vụ của người học:

- Học viên tham dự 100% các buổi trao đổi, báo cáo học thuật, seminar theo từng vấn đề từ doanh nghiệp/cơ sở sản xuất, chuyên gia (2 báo cáo/vấn đề)
- Học viên xây dựng các bài thuyết trình, làm bài tập nhóm, báo cáo học thuật (seminar) trên các vấn đề đã được giảng dạy.

10. Đánh giá kết quả học tập của người học

10.1. Cách đánh giá

Học viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR CTĐT
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	20%	CO6-CO7
2	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo thuyết trình - Được nhóm xác nhận có tham gia	30%	CO1-CO7
4	Điểm báo cáo kết thúc học phần	- Thi viết hay trắc nghiệm (60 phút) - Bắt buộc dự thi	50%	CO1-CO3, CO6, CO7

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

1. Tài liệu báo cáo dạng powerpoint của các giảng viên doanh nghiệp, chuyên gia.
2. Tài liệu, tạp chí khoa học thuộc lĩnh vực chuyên ngành liên quan đến nội dung nghiên cứu

12. Hướng dẫn người học tự học:

Người học chủ động trong sắp xếp tự học theo các vấn đề thực tiễn được gửi đến cho học viên ít nhất 1 tuần trước buổi học.

Học viên tìm hiểu tài liệu, lập danh sách các vấn đề cần trao đổi với diễn giả trong buổi trình bày/báo cáo học thuật.

Cần Thơ, ngày 24 tháng 10 năm 2020

TM. GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG KHOA



Lê Văn Vàng

PGS. TS. Trần Thanh Trúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Luận văn tốt nghiệp (Thesis defence)

- Mã số học phần: NNP000
- Số tín chỉ học phần: 15 tín chỉ
- Số tiết học phần: 450 tiết thực hành và 900 tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần: Khoa Nông nghiệp

3. Điều kiện tiên quyết:

- Điều kiện tiên quyết: hoàn thành số TC theo quy định
- Điều kiện song hành: không

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Hiểu và ứng dụng các kiến thức cơ sở và chuyên ngành. Củng cố kiến thức về phương pháp nghiên cứu và trình bày một báo cáo khoa học. Nắm vững kiến thức về phòng thí nghiệm, bố trí và tiến hành thí nghiệm, thu nhận và xử lý số liệu.	6.1.2a,b,c 6.1.3a,b,c
4.2	Phát triển kỹ năng nghiên cứu khoa học, tổng hợp tài liệu có liên quan đến bố trí thí nghiệm, tiến hành, xử lý và trình bày kết quả.	6.2.1.b
4.3	Phát triển kỹ năng làm việc độc lập, tự đề ra phương thức, tiến trình làm việc và chịu trách nhiệm cho kết quả công việc.	6.2.2.b
4.4	Chủ động phát hiện và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn. Có năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong công việc.	6.3.a; 6.3.c

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Hiểu và ứng dụng các kiến thức cơ sở và chuyên ngành.	4.1	6.1.2a,b 6.1.3a,b
CO2	Củng cố kiến thức về phương pháp nghiên cứu khoa học cũng như phương thức trình bày một báo cáo khoa học.	4.1	6.1.2.c
CO3	Nắm vững kiến thức về phòng thí nghiệm, bố trí và tiến hành thí nghiệm, thu nhận và xử lý số liệu.	4.1	6.1.2.c
CO4	Tạo ra những nền tảng kiến thức mới và chuyên sâu về vấn đề nghiên cứu, đóng góp vào hệ thống tri thức thế giới.	4.1	6.1.3.c

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kỹ năng		
CO5	Kỹ năng nghiên cứu khoa học, từ tổng hợp tài liệu có liên quan đến bố trí thí nghiệm, tiến hành, xử lý và trình bày kết quả.	4.2	6.2.1.b
CO6	Kỹ năng làm việc độc lập, tự đề ra phương thức, tiến trình làm việc và chịu trách nhiệm cho kết quả công việc.	4.3	6.2.2b
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO7	Chủ động phát hiện và giải quyết, đề xuất phương án điều chỉnh cho các vấn đề thực tiễn trong thực tiễn ngành Công nghệ thực phẩm.	4.4	6.3.a
CO8	Có năng lực tự chủ, khả năng tiếp nhận vai trò và nghĩa vụ liên quan đến công việc cũng như tinh thần tự chịu trách nhiệm trong thực hiện công việc.	4.4	6.3.b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần luận văn tốt nghiệp giúp người học hệ thống hóa lại kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành trước khi tốt nghiệp, rèn luyện khả năng nghiên cứu độc lập cũng như kỹ năng trình bày báo cáo khoa học. Từ đó, giúp người học vận dụng, đánh giá, tổng hợp các kỹ năng đã học từ các học phần riêng lẻ vào thực tế thí nghiệm. Đồng thời thông qua học phần, người học còn rèn luyện được các kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc độc lập, tổng hợp tài liệu khoa học, phân tích số liệu, viết báo cáo, trình bày báo cáo.

Trong học phần này, dưới sự hướng dẫn của cán bộ chịu trách nhiệm, người học vận dụng các kiến thức từ lý thuyết đã được học và kết hợp các vấn đề thực tế để từ đó đi chọn lựa và giải quyết một vấn đề khoa học thuộc ngành công nghệ thực phẩm thông qua một nghiên cứu khoa học. Nghiên cứu phải cấp thiết, có tính thực tiễn và giá trị chuyên môn.

Học phần đáp ứng chuẩn đầu ra 6.1, 6.2, 6.3 trong CTĐT ngành Công nghệ thực phẩm.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

Người học và giáo viên hướng dẫn chịu trách nhiệm lựa chọn và tổ chức thực hiện một đề tài nghiên cứu phù hợp thuộc lĩnh vực công nghệ thực phẩm.

Một số định hướng tham khảo:

- Định hướng 1: Công nghệ bảo quản và chế biến thực phẩm
- Định hướng 2: Công nghệ xử lý phế phẩm trong chế biến thực phẩm
- Định hướng 3: Công nghệ enzyme thực phẩm
- Định hướng 4: Công nghệ vi sinh ứng dụng trong chế biến thực phẩm

8. Phương pháp giảng dạy

Trên cơ sở hướng dẫn của cán bộ phụ trách, người học tổ chức lựa chọn đề tài và thực hiện đề tài nghiên cứu. Đề tài nghiên cứu phải cấp thiết, có tính thực tiễn và giá trị chuyên môn.

Ở giai đoạn lựa chọn đề tài, hội đồng xét tuyển được thành lập nhằm đánh giá tính khoa học của định hướng nghiên cứu.

Kết quả nghiên cứu của đề tài sẽ được hội đồng luận văn tốt nghiệp đánh giá theo qui định chung.

Thời gian thực hiện học phần tương đương 450 tiết thực hành.

9. Nhiệm vụ của người học:

Chủ động liên hệ sự hỗ trợ của cán bộ hướng dẫn trong quá trình lựa chọn, thực hiện đề tài nghiên cứu.

Tự sắp xếp thời gian và hoàn thành học phần theo tiến độ cho phép.

Hoàn thiện nội dung đề cương và luận văn tốt nghiệp theo góp ý của hội đồng.

10. Đánh giá kết quả học tập của người học

Người học nộp quyền báo cáo khoa học và báo cáo nội dung, kết quả nghiên cứu trước hội đồng. Hội đồng đánh giá theo qui định chung về đánh giá luận văn tốt nghiệp.

11. Tài liệu học tập:

1. Sách, giáo trình và bài giảng liên quan đến đề tài người học thực hiện
2. Các tạp chí khoa học thuộc lĩnh vực chuyên ngành liên quan đến nội dung nghiên cứu
3. Đề tài khoa học cùng cấp hoặc ở cấp cao hơn phát hành tại các cơ sở dữ liệu có uy tín.

12. Hướng dẫn người học tự học:

Người học chủ động trong sắp xếp tự học theo sự hướng dẫn của giảng viên chịu trách nhiệm (có quyết định giao đề tài) và đề cương nghiên cứu đã được phê duyệt.

Cần Thơ, ngày 27 tháng 10 năm 2020

TM. GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

PGS. TS. Trần Thanh Trúc

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

